

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TN
TỈNH TN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 198/2019 /HSST
Ngày: 17/ 5 /2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TN, TỈNH TN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Văn Ninh

2. Ông Trần Trọng Tú

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Nam Thái, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố TN.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2019, tại hội trường Tòa án nhân dân thành phố TN, tỉnh TN xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 193/2019/HSST, ngày 04 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 212/2019/QĐXXST-HS ngày 26/ 4/2019 đối với bị cáo:

Bùi Xuân T, Sinh ngày 16/7/1990; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Xóm B, Xã PH, thành phố TN, tỉnh TN; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/10; Nghề nghiệp: Không; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Con ông: Bùi Xuân Q, (đã chết) và con bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1968; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Vợ: Triệu Hải A, sinh năm 1994; Con có 01 con sinh năm 2011;

Tiền án; Tiền sự: không;

Nhân thân:

Tại bản án số 77 ngày 19/5/2008, Tòa án nhân dân quận 10, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 03 tháng tù giam về tội “Cướp giật tài sản”, án phí 50.000 đồng. Đã nộp án phí ngày 29/11/2010.

Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1017 ngày 04/3/2019, bị Ủy ban nhân dân thành phố TN xử phạt 7.500.000 đồng về hành vi “Tàng trữ đồ chơi nguy hiểm”.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh TN từ ngày 16/11/2018 đến nay).

(Có mặt tại phiên tòa).

Người Làm chứng: Anh Nguyễn Mạnh T1, sinh năm 1986. (vắng mặt).

HKTT: Xóm B, Xã PH, thành phố TN, tỉnh TN.

Người chứng kiến:

- Nguyễn Xuân S, sinh năm 1946

HKTT: Tổ S, phường QT, thành phố TN, tỉnh TN. (Vắng mặt tại phiên tòa).

- Đỗ Đăng N, Sinh năm 1953

HKTT:Tổ C, phường QT, thành phố TN, tỉnh TN. (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 10 phút ngày 16/11/2018, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố TN nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại khu vực đối diện siêu thị Điện máy xanh thuộc tổ C, phường QT, thành phố TN có 01 xe Taxi Ba Sao có biểu hiện liên quan đến tội phạm ma túy, tổ công tác đã tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện 01 chiếc taxi Ba Sao biển kiểm soát 20A-212.57, ngồi trong xe có 02 nam thanh niên Hai nam thanh niên tự khai tên là Bùi Xuân T và Nguyễn Mạnh T (Sinh năm 1986; Nơi cư trú: Xóm B, xã PH, thành phố TN). Kiểm tra đối với Bùi Xuân T phát hiện tại túi khoác màu đen T đang đeo có 27 gói nilon màu trắng bên trong mỗi gói chứa chất tinh thể màu trắng; 09 gói nilon màu trắng bên trong mỗi gói đều chứa chất tinh thể màu trắng và 02 viên nén màu hồng; 06 gói nilon màu trắng bên trong mỗi gói đều chứa chất tinh thể màu trắng và 01 viên nén màu hồng; 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và 03 viên nén màu hồng; 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và 04 viên nén màu hồng; 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa 16 viên nén màu hồng (T khai nhận đó là ma túy hồng phiến của T). Ngoài ra, tổ công tác còn tạm giữ 01 cân điện tử màu đen nhãn hiệu Amput, 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu PHILIPS đã qua sử dụng có số thuê bao 0981471120 và 0979792824, 30 túi nilon màu trắng kích thước 2x2 cm và 1.200.000 đồng trong túi khoác màu đen của Thương, 01 khẩu súng bằng kim loại màu bạc kiểu súng côn quay nòng ngắn có ốp bằng gỗ, 06 viên đạn vỏ màu trắng đầu đạn màu xám. T1

hành kiểm tra đối với Tiền tố công tác không phát hiện thu giữ gì. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng theo quy định.

Cùng ngày, tiến hành Lệnh khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Bùi Xuân T. Kết quả không phát hiện thu giữ gì.

Tiến hành cân số toàn bộ chất tinh thể màu trắng và số viên nén màu hồng thu giữ được của Bùi Xuân T ngày 16/11/2018: Toàn bộ số chất tinh thể màu trắng có khối lượng là 17,835 gam và lấy mẫu gửi giám định ký hiệu T1. Toàn bộ 47 viên nén màu hồng có khối lượng 4,629 gam và lấy mẫu gửi giám định ký hiệu T.

Tại Kết luận giám định số 24/KL – PC09 ngày 23/11/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN, kết luận:

Chất tinh thể màu trắng trong mẫu T1 ghi thu giữ của Bùi Xuân T là chất ma túy, loại **Methamphetamine**, có khối lượng là: **17,835 gam**.

Viên nén màu hồng trong mẫu T2 ghi thu giữ của Bùi Xuân T là chất ma túy, loại **Methamphetamine**, có khối lượng là: **4,629 gam**.

Tại Cơ quan điều tra, Bùi Xuân T khai nhận: Số ma túy bị thu giữ là của Thương mua của 01 người đàn ông tên G (không rõ lai lịch, địa chỉ) tại khu vực xã H, thành phố TN vào khoảng 17 giờ ngày 16/11/2018 với giá 7.500.000đ. Sau đó, Thương mang số ma túy trên về phòng trọ tại tổ 15, phường Quan Triều, thành phố TN rồi chia thành nhiều gói nhỏ. T gọi điện thoại cho anh Nguyễn Mạnh T1 để T1 lái taxi đưa T đến những địa điểm theo yêu cầu và Tiến đồng ý. Khi đi, T mang theo toàn bộ số ma túy trên để bán cho khách nhưng không nói cho anh T1 biết. Thương đã bán ma túy cho 04 người không quen biết, mỗi người 01 gói chứa ma túy đá và 02 viên hồng phiến với giá 300.000 đồng vào ngày 16/11/2018. Sau đó, Thương tiếp tục mang ma túy đi bán thì bị tổ công tác Công an thành phố TN phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng như nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 200/CT-VKSTPTN ngày 03/4/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố TN truy tố bị cáo Bùi Xuân T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm h, khoản 2 Điều 251 BLHS.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng : Điểm h, khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS 2015 xử phạt: bị cáo Bùi Xuân T từ 13 đến 14 năm tù giam.

Về hình phạt bổ sung: áp dụng khoản 5 Điều 251 BLHS phạt tiền đối với bị cáo từ 7.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

- Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015, Điều 106 BLTTHS năm 2015 xử lý vật chứng theo quy định.

- Áp dụng Điều 136 BLTTHS 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo T phải nộp án phí HSST vào ngân sách nhà nước.

Trong phần tranh luận bị cáo T không tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo T nói lời sau cùng xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an, cơ quan Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên thành phố TN trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Bùi Xuân T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án. Với chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận: Hồi 19 giờ 10 phút, ngày 16/11/2018, tại khu vực C, phường QT, thành phố TN, Bùi Xuân T có hành vi tàng trữ trái phép **22,464 gam Methamphetamine** để bán kiếm lời thì bị tổ công tác Công an thành phố TN phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Hành vi của bị cáo Bùi Xuân T đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 BLHS năm 2015.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN truy tố bị cáo về tội danh và hình phạt viện dẫn là hoàn toàn có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Điều 251 BLHS quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a)...

i)Methamphetamine... có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;

[3] Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi ma túy hủy hoại sức khỏe con người, là nguyên nhân phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Việc đưa ra xét xử đối với bị cáo là cần thiết để răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 1 Điều 52 BLHS. Xét tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của và nhân thân của bị cáo cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng, cách ly xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân tốt và có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét cần phải phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 251 BLHS.

[6] Vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy:

- 02 bì niêm phong ký hiệu T1, T2;
- 01 Cân điện tử màu đen nhãn hiệu Amput;
- 01 túi khoác màu đen có kí tự ADIDAS;
- 30 túi nilon màu trắng kích thước 2x2cm

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: - Số tiền 1.200.000 đồng thu giữ của bị cáo Thương.

- 01 điện thoại di động màu đen, đã cũ nhãn hiệu philip có số IMEI 1: 864271033008980; IMEI 2: 864271033109986 bên trong có 02 sim VIETTEL.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ bảo quản tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự thành phố TN theo biên bản giao nhận số 289 ngày 8/5/2019 và ủy nhiệm chi số 25 ngày 13/4/2019).

[7] Án phí; Quyền kháng cáo: Bị cáo Bùi Xuân T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[8] Về nguồn gốc số Heroine bị thu giữ theo Bùi Xuân T khai mua của một người đàn ông tên Giang (không rõ lai lịch, địa chỉ) tại khu vực xã Huống Thượng, thành phố TN. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ của người đàn ông trên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TN không có cơ sở điều tra làm rõ xử lý.

Đối với 01 khẩu súng và 06 viên đạn của Bùi Xuân T bị thu giữ được xác định là súng tự chế kiểu ổ quay bắn đạn cỡ 5,6mm, không phải vũ khí quân dụng, không xác định mức độ sát thương khẩu súng với người, động vật khi bắn (Giám định

viên đã sử dụng súng bắn nhiều lần nhưng đạn không nổ) và đạn thể thao cỡ 5,6x15,5mm, không phải đạn quân dụng. Vì vậy, quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Thương về hành vi “Tàng trữ đồ chơi nguy hiểm” là phù hợp.

Đối với anh Nguyễn Mạnh T1 là người lái taxi chở T đến những địa điểm theo yêu cầu. Quá trình điều tra xác định anh Tiến không biết việc Thương mang ma túy đi bán kiếm lời. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TN không xử lý đối với anh T1.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điểm i, khoản 2; Khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015; Điều 329 BLTTHS năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Xuân T phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Xuân T 13 (Mười ba) năm tù. Thời hạn tù được tính từ bắt tạm giữ, tạm giam 16/11/2018.

Quyết định tạm giam bị cáo Bùi Xuân T 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền đối với bị cáo T là: 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng).

Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 BLHS năm 2015, Điều 106 BLTTHS năm 2015 :

Tịch thu tiêu hủy:

- 02 bì niêm phong ký hiệu T1, T2;
- 01 Cân điện tử màu đen nhãn hiệu Amput;
- 01 túi khoác màu đen có kí tự ADIDAS;
- 30 túi nilon màu trắng kích thước 2x2cm

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: - Số tiền 1.200.000 đồng thu giữ của bị cáo Thương.

- 01 điện thoại di động màu đen, đã cũ nhãn hiệu philip có số IMEI 1: 864271033008980; IMEI 2: 864271033109986 bên trong có 02 sim VIETTEL.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ bảo quản tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự thành phố TN theo biên bản giao nhận số 289 ngày 8/5/2019 và ủy nhiệm chỉ số 25 ngày 13/4/2019).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016, buộc bị cáo Bùi Xuân T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh;
- VKSND TP TN;
- CCTHADS TP TN;
- Công an TP TN;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Huyền

